TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN BÀN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST
Ngày 26/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Vương Ngọc Long.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thủy – Giáo viên trường THCS xã Khánh Yên Trung Huyện VB, tỉnh LC.

2. Bà La Thị Thanh Thảo – Chủ tịch Mặt trận Tổ Q Việt Nam, thị trấn TT, Huyện VB, tỉnh LC.

-Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh T - Thư ký Toà án nhân dân Huyện VB, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện VB, tỉnh LC. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 14/11/2019 đối với bị cáo:

1. Hà Ngọc Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06 tháng 9 năm 2001 tại: Huyện VB, tỉnh LC.

Nơi cư trú: Tổ NT, thị trấn KY, Huyện VB, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không; Con ông: Hà Văn Sơn; Con bà Hứa Thị Tươi. Bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Huyện VB, tỉnh LC. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Anh Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07 tháng 8 năm 2001 tại: Huyện VB, tỉnh LC.

Nơi cư trú: Thôn VT, xã KYT, Huyện VB, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không; Con ông: Lý Văn Lơ; Con bà Phan Thị Lân. Bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 04 chị em; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/10/2019 đến nay tại xã KYT, VB, LC. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Đặng Mạnh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03 tháng 01 năm

2003.Tại: VB, LC.

Nơi cư trú: Thôn NĐ, xã ND, Huyện VB, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không; Con ông: Đặng Phúc Bảo (đã chết); Con bà Triệu Thị Mấy. Bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 03 chị em; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp giao cho người đại diện giám sát: Giao cho bà Triệu Thị Mấy – Là mẹ đẻ của bị cáo giám sát.

+) Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Đặng Mạnh T: Bà Triệu Thị Mấy, sinh năm 1979. Có mặt.

+) Người bào chữa cho bị cáo Đặng Mạnh T: Ông Nguyễn Xuân Tuyền – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai. Có mặt

+) Những người bị hại:

1) Anh Phạm Trung Đ, sinh năm 1999 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn NB, xã LG, Huyện VB, tỉnh LC.

2) Anh Hà Xuân Q, sinh năm 1992 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ NT, thị trấn KY, Huyện VB, tỉnh LC.

+) Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1) Bà Hứa Thị T, sinh năm 1972 – Có mặt.

Địa chỉ: Tổ NT, thị trấn KY, Huyện VB, tỉnh LC.

2) Bà Phan Thị L, sinh năm 1972 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn VT, xã KYT, Huyện VB, tỉnh LC.

3) Ông Phạm Văn H, sinh năm 1974. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn NB, xã LG, Huyện VB, tỉnh LC.

4) Bà Triệu Thị M, sinh năm 1979. Có mặt

Địa chỉ: Thôn NĐ, xã ND, Huyện VB, tỉnh LC. .

5) Triệu Hữu Đ, sinh ngày 30/9/2003. Có mặt

- Người đại diện theo pháp luật của Triệu Hữu Đ là ông Triệu Tiến H, sinh năm 1968. Có mặt

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn KN, xã ST, Huyện VB, tỉnh LC.

- Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn TT, xã VL, Huyện VB, tỉnh LC.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 11/9/2019 đến ngày 24/9/2019, Hà Ngọc Q và các đồng phạm đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 11/9/2019, Hà Ngọc Q, sinh ngày 06/9/2001. Trú tại: Tổ NT, thị trấn KY, Huyện VB, tỉnh LC, nhắn tin qua Messenger hẹn Lý Anh Q, sinh ngày 07/8/2001. Trú tại: Thôn VT, xã KYT,

Huyện VB, tỉnh LC, nội dung ra bờ hồ thị trấn uống nước và rủ Q đi trộm xe máy nhà anh H ở xã LG nhưng Q không đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Q lại tiếp tục nhắn tin cho Q nói *"Mày cố giúp tao đi, tao cho mày 1.300.000đ"* Q đồng ý. Q điều khiển xe máy BKS 24V1-141.99 chở Q đi lên xã LG đến gần nhà anh Hiêm thì Q bảo Q dừng lại, Q nói "*Tao sợ lắm, mày đi lấy xe đi tao xuống quán nét đợi*". Nói xong, Q đi xe máy xuống phía thị trấn TT, Q đi vào nhà anh H nhưng không lấy trộm xe được (do xe nhà anh H khóa cổ xe). Q quay ra đi theo đường liên thôn nhìn thấy dưới gầm sàn nhà anh Phạm Trung Đ, sinh năm 1999, thôn NB, LG có dựng 03 - 04 xe máy. Q đi vào thấy xe máy Wave alpha, BKS 24V1-178.82 chìa khóa cắm sẵn ở ổ khóa, Q dắt xe đi ra đường, nhắn tin cho Q *"Tao lấy được xe rồi, mày đang ở đâu"*, Q bảo *"Tao vẫn đang ở quán nét VL"*. Q điều khiển xe vừa trộm cắp được đến khu vực nhà nghỉ Sơn Hải thuộc tổ 8, thị trấn TT thì gặp Q, Q bảo Q đi vào trong này để xem xe và điều khiển xe đi trước, Q điều khiển xe đi theo sau vào tổ NT, thị trấn TT thì dừng xe lại. Q nói với Q *"Xe Hiêm khóa cổ không lấy được, xe này lấy ở gần đấy"*. Cả hai cùng mở cốp xe ra thấy có 01 ví màu nâu, trong ví có 01 đăng ký xe mang tên Phạm Văn H, 01 chứng minh thư nhân dân (CMND) mang tên Phạm Trung Đ và tờ tiền mệnh giá 500đ. Q lấy đăng ký xe, còn Q cầm ví bên trong có CMND và tờ tiền mệnh giá 500đ ném xuống ven đường. Q gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho người mua xe và hẹn gặp nhau ở khu vực Cầu K L – xã ST. Sau đó, Q và Q đi xe máy ra Cầu K L gặp hai người đàn ông không quen biết và bán chiếc xe máy được 6.000.000đ, Q chia cho Q 2.000.000đ, số tiền còn lại Q đã chi tiêu hết.

Vụ thứ hai: Ngày 23/9/2019, Hà Ngọc Q vào trang mạng mua bán xe Lào Cai thấy có người tìm mua xe Exciter hoặc xe Winner nên đã rủ Đặng Mạnh T, sinh ngày 03/01/2003 và Triệu Hữu Đ, sinh ngày 30/9/2003 đi trộm xe máy bán lấy tiền tiêu sài T và Đ đồng ý. Đến 21 giờ, cùng ngày Đ điều khiển xe máy BKS 24B1 - 668.04 chở T, Q đi các xã LG; xã KYT; xã KYT nhưng không lấy trộm được. Q bảo với T, Đ quay về nhà anh Hà Xuân Q, sinh năm 1992, ở tổ NT, thị trấn TT (hàng xóm của Q) để lấy trộm. Đ điều khiển xe đến gần nhà anh Q thì dừng lại, Q bảo T và Đ ở ngoài cảnh giới. Một mình Q đi vào gầm sàn nhà anh Q nhìn thấy xe máy Wave RSX, BKS 24V1-132.49, chìa khóa cắm ở cốp xe. Q dắt chiếc xe máy này ra đường, nổ máy chở T ngồi sau, Đ đi một mình theo sau. Khi về đến cổng Trường THPT số 1 huyện VB cả ba dừng xe lại. Đ, T mỗi người tháo một bên gương xe máy vừa trộm cắp được ném vào khuân viên nhà trường, rồi cậy tháo biển số nhưng không được. Sau đó, cả ba người mang xe về sân bóng đá phía sau Trung tâm hướng nghiệp dậy nghề và giáo dục thường xuyên huyện VB (TTHNDN&GDTX) cất giấu. Sáng ngày 25/9/2019, Đ mang xe máy trộm cắp được về cất giấu ở nhà để xe của TTHNDN&GDTX. Đến khoảng 18 giờ ngày 26/9/2019, Q liên lạc được với người mua xe và đã nhắn tin qua Messenger bảo T mang xe ra khu vực sân bóng đá, chỗ TTHNDN&GDTX để bán cho người mua với giá 5.000.000đ. Khi T đi xe máy ra khu vực sân bóng để giao cho người mua xe thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Bàn phát hiện đưa về Công an thị trấn TT làm việc, T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra Công an huyện VB đã ra lệnh giữ người khẩn cấp đối với Hà Ngọc Q.

Quá trình điều tra các bị cáo Hà Ngọc Q; Lý Anh Q; Đặng Mạnh T đã khai nhận về hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 22, 23/KL-ĐGTS ngày 03/10/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện VB kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn: Đen - Xanh, xe có số khung: 381XGY025693, số máy: JA38E0059429, BKS 24V1-132.49. Đăng ký lần đầu ngày 03/3/2017. Giá mới: 22.000.000 đồng/ chiếc, giá trị sử dụng còn lại 70%. Trị giá xe còn lại là 15.400.000 đồng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, màu trắng, đen, bạc, BKS 24V1- 178.82. Được mua và sử dụng từ ngày 03/12/2018. Giá mới: 19.000.000 đồng/ chiếc, giá trị sử dụng còn lại 80%. Trị giá xe còn lại là 15.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, truy tố các bị cáo Hà Ngọc Q; Lý Anh Q; Đặng Mạnh T ra trước Toà án nhân dân huyện VB, để xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hà Ngọc Q; Lý Anh Q; Đặng Mạnh T theo bản cáo trạng đã nêu trên và đề nghị HĐXX.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Ngọc Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung hình phạt tiền.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Anh Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã KYT, Huyện VB, tỉnh LC giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung hình phạt tiền.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58; Điều 36; Điều 91; Điều 98; Điều 100 Bộ luật hình sự tuyên bị cáo Đặng Mạnh T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Đặng Mạnh T từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị;

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu số tiền 4.000.000đ của bị cáo Q là tiền do hưởng lợi bất chính bán xe mô tô mà có. Truy thu số tiền 2.000.000đ của bị cáo Q là tiền do hưởng lợi bất chính mà có.

Tịch thu 01 điện thoại Samsung Galaxy A30 vỏ màu xanh, do bị can Lý Anh Q giao nộp; 01 điện thoại MEIZU vỏ màu đen, màn hình có nhiều vết nứt vỡ, do bị can Đặng Mạnh T giao nộp; 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng đồng, do Triệu Hữu Đ giao nộp là công cụ phương tiện phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại OPPO F1W màu vàng đồng, mặt trước điện thoại có nhiều vết nứt vỡ, phần nắp sau lưng vỏ điện thoại bị cong vênh, do bị cáo Hà Ngọc Q giao nộp do không có giá trị sử dụng;

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị L 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda loại xe Wave Alpha màu sơn Trắng- Đen - Bạc, BKS 24V1-141.99; 01 đăng ký xe mô tô số 006199 mang tên Lý Anh Q. Đây là tài sản hợp pháp của người liên quan cho bị cáo Lý Anh Q đứng tên chủ sở hữu.

- Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Đặng Mạnh T: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58; Điều 36; Điều 91; Điều 98; Điều 100. Xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ theo quy định của pháp luật. Vì bị cáo hiện nay là người chưa thành niên, hiện đang là học sinh, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, quá trình chấp hành pháp luật tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt, lần phạm tội này lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Hà Ngọc Q; Lý Anh Q; Đặng Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên không đề nghị bổ sung.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, xử lý vật chứng: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo Hà Ngọc Q; Lý Anh Q; Đặng Mạnh T bị truy tố:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hà Ngọc Q, Lý Anh Q, Đặng Mạnh T khai nhận:

Tối ngày 11/9/2019, Hà Ngọc Q rủ Lý Anh Q điều khiển xe mô tô chở Q đi lên xã LG thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, màu trắng, đen, bạc, BKS 24V1- 178.82. Được mua và sử dụng từ ngày 03/12/2018. Giá mới: 19.000.000 đồng/ chiếc, giá trị sử dụng còn lại 80%. Trị giá xe còn lại là 15.200.000 đồng. Bị cáo Q bán chiếc xe với giá 6.000.000đ và chia cho bị cáo Q 2.000.000đ. Hiện không thu được vật chứng.

Ngày 24/9/2019 Q cùng T, Đ thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn: Đen - Xanh, xe có số khung: 381XGY025693, số máy: JA38E0059429, BKS 24V1- 132.49. Đăng ký lần đầu ngày 03/3/2017. Giá mới: 22.000.000 đồng/ chiếc, giá trị sử dụng còn lại 70%. Trị giá xe còn lại là 15.400.000 đồng. Bị cáo Q giao cho bị cáo T mang đi tiêu thụ nhưng chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện và bị bắt.

Như vậy lời khai nhận tội của các bị cáo Hà Ngọc Q; Lý Anh Q và Đặng Mạnh T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hà Ngọc Q; Lý Anh Q và Đặng Mạnh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 mà Viện kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[**3**] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, tài sản hợp pháp được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân ở địa phương.

Hành vi của bị cáo Hà Ngọc Q là người khởi xướng, tích cực thực hiện hành vi phạm tội trong cả 02 vụ trộm cắp, và tiêu thụ tài sản được hưởng số tiền 4.000.000đ, do vậy bị can phải chịu trách nhiệm chính với vai trò là người thực hành.

Bị cáo Lý Anh Q là người tiếp nhận ý chí, dùng xe máy chở Q đi trộm cắp tài sản, đi cùng Q mang tài sản đi tiêu thụ, được hưởng lợi số tiền 2.000.000đ do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò là người thực hành.

Bị cáo Đặng Mạnh T là người tiếp nhận ý chí, giao xe máy thuộc quyền quản lý của mình cho Đ chở bị cáo và bị cáo Q đi trộm cắp tài sản, tham gia cảnh giới, mang tài sản đi tiêu thụ do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò là người thực hành.

Các bị cáo Hà Ngọc Q; Lý Anh Q và Đặng Mạnh T nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần phải có một hình phạt tương xứng với từng hành vi của mỗi bị cáo và nhằm răn đe.

[**4**] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Hà Ngọc Q có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo có nhân thân xấu dương tính với chất ma túy, đã 01 lần bị xử phạt hành chính khi còn ngồi trên ghế nhà trường (đã được xóa), bị cáo lười lao động, để có tiền tiêu sài cá nhân, đã có hành vi "Trộm cắp tài sản" 02 lần đối với 02 chiếc xe mô tô, 01 chiếc ví bên trong có giấy tờ cá nhân. Tổng trị giá 34.600.000đ là tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo Lý Anh Q có tuổi đời còn trẻ, hiện đang học lớp 11 Tại Trung tâm dậy nghề và giáo dục thường xuyên huyện VB, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để có tiền tiêu sài cá nhân bị cáo đã cùng bị cáo Q thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô có trị giá 15.200.000đ và được hưởng lợi bất chính 2.000.000đ.

Bị cáo Đặng Mạnh T có tuổi đời còn trẻ, hiện đang học lớp 11 Tại Trung tâm dậy nghề và giáo dục thường xuyên huyện VB, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để có tiền tiêu sài cá nhân bị cáo đã cùng bị cáo Q thực hiện hành vi trộm cắp, tiêu thụ 01 chiếc xe mô tô có trị giá 15.400.000đ.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Q thực hiện 02 lần hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Q và bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình xét xử, HĐXX xem xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Q thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động đến mẹ đẻ bồi thường số tiền 10.000.000đ cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo có ông nội là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương. Thời điểm phạm tội bị cáo 18 tuổi 05 ngày nên nhận thức còn hạn chế, do vậy nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Q quá trình xét xử, HĐXX xem xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Q thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động đến mẹ đẻ bồi thường số tiền 5.200.000đ cho người bị hại, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, khi phạm tội bị cáo mới 18 tuổi 01 tháng 02 ngày, do vậy nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo T quá trình xét xử, HĐXX xem xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo T thành khẩn khai báo, thời điểm phạm tội cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo vẫn là trẻ vị thành niên 16 tuổi 07 tháng 20 ngày, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, thiệt hại không lớn, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa bị cáo xuất trình được ông nội bị cáo có công với Nhà nước tham gia chiến dịch biên giới và được tặng kỷ niệm chương Hội cựu chiến binh, do vậy nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ và điều kiện hình phạt đối với tuổi vị thành niên cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về quyết định hình phạt:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Q có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy, cần cách ly bị cáo Q ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội.

Bị cáo Q có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo xét thấy bị cáo hiện đang còn là học sinh lớp 11 cần được học tập không cần thiết phải phạt tù bị cáo mà cho bị cáo được áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo cũng đủ răn đe bị cáo.

Bị cáo T là người chưa đủ 18 tuổi, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo xét thấy bị cáo hiện đang còn là học sinh lớp 11 cần được học tập và đang tuổi vị thành niên nên áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo cũng đủ răn đe bị cáo.

Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền, khấu trừ thu nhập đối với người phạm tội. Song xét thấy, bị cáo Q không có việc làm, không có thu nhập hiện đang sống phụ thuộc vào bố, mẹ. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền cho bị cáo. Bị cáo Q, hiện đang là học sinh, không có tài sản riêng cũng cũng như không có thu nhập nên không bị khấu trừ thu nhập. Bị cáo T chưa đủ 18 tuổi không bị áp dụng khấu trừ thu nhập.

[6] Về xử lý vật chứng: Truy thu số tiền 4.000.000đ của bị cáo Q là tiền do hưởng lợi bất chính bán xe mô tô mà có. Truy thu số tiền 2.000.000đ của bị cáo Q là tiền do hưởng lợi bất chính mà có.

- Tịch thu 01 điện thoại Samsung Galaxy A30 vỏ màu xanh, do bị cáo Lý Anh Q giao nộp; 01 điện thoại OPPO F1W màu vàng đồng, mặt trước điện thoại có nhiều vết nứt vỡ, phần nắp sau lưng vỏ điện thoại bị cong vênh, do bị cáo Hà Ngọc Q giao nộp (chiếc điện thoại này Kiểm sát viên đề nghị tiêu hủy xong xét thấy giá trị khi bán linh kiện điện thoại vẫn còn nên cần sung nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp); 01 điện thoại MEIZU vỏ màu đen, màn hình có nhiều vết nứt vỡ, do bị cáo Đặng Mạnh T giao nộp; 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng đồng, do Triệu Hữu Đ giao nộp, đây là vật chứng liên quan đến vụ án cần thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan bà Phan Thị L 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda loại xe Wave alpha màu sơn Trắng- Đen - Bạc, BKS 24V1-141.99, 01 (Một) đăng ký xe mô tô số 006199 mang tên Lý Anh Q. Mặc dù chiếc xe mang tên chủ sở hữu là Lý Anh Q xong nguồn gốc tiền mua xe là của bà Phan Thị L và cho Lý Anh Q tạm đứng tên (xe đăng ký lần đầu ngày 27/6/2017 Lý Anh Q sinh ngày 07/8/2001 như vậy Lý Anh Q mới 15 tuổi 10 tháng 18 ngày, bị cáo chưa có khả năng lao động tạo gia thu nhập để mua chiếc xe, hiện tại đến nay Lý Anh Q chưa có giấy phép điều khiển xe) do vậy tài sản này HĐXX đánh giá là của bà Phan Thị L do lao động riêng mà có, cần trả lại cho bà Lân là phù hợp.

[**7**] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại anh Hà Xuân Q đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô (xe bị mất 01 gương không thu hồi được) do giá trị không lớn anh Q không yêu cầu bị cáo Q, bị cáo T bồi thường gì thêm.

- Người bị hại anh Phạm Trung Đ bị mất chiếc xe mô tô, 01 chiếc ví giả da, 01 chứng minh thư 01 tờ tiền mệnh giá 500đ (không thu hồi được). Anh Đ đã được các bị cáo Q, bị cáo Q tác động gia đình bồi thường số tiền 15.200.000đ bằng giá trị chiếc xe mô tô bị mất. Anh Đ không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

- Người có quyền lợi liên quan ông Phạm Văn H bị mất 01 giấy đăng ký xe nhưng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

- Người có quyền lợi liên quan bà Hứa Thị T bồi thường thay cho bị cáo Q số tiền 10.000.000đ không yêu cầu bị cáo Q phải bồi hoàn số tiền này.

- Người có quyền lợi liên quan bà Phan Thị L bồi thường thay cho bị cáo Q số tiền 5.200.000đ không yêu cầu bị cáo Q phải bồi hoàn số tiền này.

[8] Đối với Triệu Hữu Đ: Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội dưới 16 tuổi, tội phạm thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Đối với chiếc điện thoại iphone 5s Đ giao nộp dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 người đàn ông mua xe mô tô của bị cáo Q, quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Hà Ngọc Q, Lý Anh Q, Đặng Mạnh T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Ngọc Q 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 26/9/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Anh Q 09 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND xã KYT, Huyện VB, tỉnh LC giám sát, giáo dục.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58; Điều 36; Khoản 1 Điều 91; Điều 98; Điều 100 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Mạnh T 06 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND xã ND, Huyện VB, tỉnh LC giám sát, giáo dục.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định của Luật Thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Truy thu số tiền 4.000.000đ *(Bốn triệu đồng)* của bị cáo Q là tiền do hưởng lợi bất chính bán xe mô tô mà có. Truy thu số tiền 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* của bị cáo Q là tiền do hưởng lợi bất chính mà có.

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại Samsung Galaxy A30 vỏ màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và chi tiết máy bên trong (do bị cáo Lý Anh Q giao nộp); 01 (Một) điện thoại OPPO F1W màu vàng đồng, mặt trước điện thoại có nhiều vết nứt vỡ, phần sau nắp lưng vỏ điện thoại bị cong vênh với thiết kế của điện thoại. Máy bị tắt nguồn, máy đã qua sử dụng, điện thoại bị hỏng không khởi động được (do bị cáo Hà Ngọc Q giao nộp); 01 (Một) điện thoại MEIZU, vỏ màu đen, trên màn hình có nhiều vết nứt vỡ, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và chi tiết máy bên trong (do bị cáo Đặng Mạnh T giao nộp); 01 (Một) điện thoại Iphone 5s màu vàng đồng, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong (do Triệu Hữu Đ giao nộp). Đây là vật chứng sử dụng vào phạm tội. (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện VB, tỉnh LC).

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan bà Phan Thị L 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave alpha màu sơn Trắng- Đen - Bạc, BKS 24V1-

141.99, xe không có gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng. Xe có một đèn phụ trợ sáng lắp bên phải đầu xe. Số máy JA39E0116727, số khung 3902HY116691; 01 (Một) đăng ký xe mô tô số 006199 mang tên Lý Anh Q. (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện VB, tỉnh LC).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Hà Ngọc Q, Lý Anh Q, Đặng Mạnh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Án xét xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận
- TAND Tỉnh(01);
- VKSND Tỉnh (01);
- VKSND huyện(01);
- Công an huyện(02);
- Sở tư pháp (01);
- UBND thị trấn TT(01);
- UBND xã ND(01);
- UBND xã KYT (01);
- Các bị cáo(03);
- Bị hại (02);
- Người bào chữa (01);
- Người CQL&NVLQ (05);
- THAHS, THADS(10);
- Lưu HS, LĐ, VP(04).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Ngọc Long